

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 16/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Khoa
2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thị Th, sinh năm 1984; nơi sinh: thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp A.Q, xã H.B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Lâm S, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Bị cáo có chồng là Phạm Văn Th1, sinh năm 1988 (chưa đăng ký kết hôn); Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 23/6/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng, về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, chưa chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giam 08/10/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn Th1, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp T.Đ.A, thị trấn T.B, huyện T.B, tỉnh Đ.T (Vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; nơi cư trú: ấp A.Q, xã H.B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Có mặt).

+ Bà Trần Văn Đ, sinh năm 1956; nơi cư trú: ấp A.Q, xã H.B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/9/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an xã Hòa Bình phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an huyện Chợ Mới, bắt quả tang Trần Thị Th đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà thuộc tổ 7, ấp A.Q, xã H.B. Thu giữ trên nền gạch trong phòng ngủ của Th 01 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có 04 bọc nylon trong suốt hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng và các vật chứng khác có liên quan. Th khai chất tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy đá, mua của người lạ ở thành phố Long Xuyên, với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng.

* Vật chứng thu giữ: 01 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có 04 bọc nylon trong suốt hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 bật lửa màu hồng; 02 vỏ thủy tinh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, đen có gắn sim.

* Tại Kết luận giám định số 235/KLGT-PC09(MT) ngày 01/10/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,5073 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới khởi tố Th điều tra xử lý theo luật định.

Cáo trạng số 52/CT-VKSCM ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Trần Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; bị cáo khai do nghiện ma túy và bắt đầu sử dụng ma túy đá từ tháng 5/2020, nên mua ma túy về sử dụng, bị cáo cất giấu ma túy trong phòng ngủ thì bị bắt quả tang; thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới thực hành quyền công tố sau khi xét hỏi, tranh luận, đánh giá tính chất vụ án, mức độ, hậu quả của vụ án ảnh hưởng đến đời sống xã hội, phân tích các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Th từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: do hoàn cảnh khó khăn, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; tịch thu tiêu hủy các vật chứng là ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng.

Sau khi nghe quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, những người tham gia tố tụng khác không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Th1, người làm chứng Trần Văn Đ không rõ lý do, tuy đã được Tòa án triệu tập theo đúng quy định. Quá trình điều tra thu thập đầy đủ lời khai, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong suốt quá trình điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng Nguyễn Thị L, Trần Văn Đ về diễn biến, tình tiết của vụ án; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định số 235; biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ. Ngoài ra, còn phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ.

Do đó, có đủ căn cứ xác định, do bản thân nghiện ma túy từ tháng 5/2020 bị cáo đã tìm mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, mỗi lần mua 01 bịch ma túy với giá 400.000 đồng từ người thanh niên lạ tại thành phố Long Xuyên. Ngày 12/9/2020, sau khi mua ma túy mang về cùng Th1 sử dụng 01 lần, lượng còn lại bị cáo cất giấu trong phòng ngủ, bị cáo không nói cho Thiện biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật. Kết luận giám định số 235/KLGT-PC09(MT) ngày 01/10/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: chất thu giữ từ bị cáo gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,5073 gam.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của bị cáo Trần Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình

phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo Trần Thị Th về tội danh, Điều luật viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ.

[3] Bị cáo Trần Thị Th là người trưởng thành, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp, cố ý thực hiện với ý thức mong muốn hậu quả xảy ra. Bản thân nghiện, bị cáo tìm mua ma túy về sử dụng, loại Metaphetamin. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại khi sử dụng ma túy không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, làm kiệt quệ khả năng tài chính của người sử dụng mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế, ảnh hưởng đến sự quản lý về chất ma túy của Nhà nước, vì đây là chất cấm; mọi hành vi sử dụng tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật đều được xử lý kịp thời, nghiêm khắc. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 23/6/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng, về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành xong lại tiếp tục có hành vi sử dụng, tàng trữ ma túy, điều này chưa thể hiện được sự ăn năn, thái độ từ bỏ ma túy của bị cáo. Do đó, việc áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra là áp dụng hình phạt tù là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với hành vi, bị cáo mua ma túy của người thanh niên lạ (không rõ họ, tên, địa chỉ) tại thành phố Long Xuyên; do chưa xác định cụ thể, Cơ quan điều tra - Công an huyện Chợ Mới tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau và hành vi trước đó, bị cáo khai nhiều lần mua ma túy do không thu giữ được vật chứng, nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có cơ sở quy kết bị cáo phạm tội nhiều lần là có căn cứ.

Hành vi của Phạm Văn Th1 không biết bị cáo Th tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không có cơ sở truy cứu Th1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Mặt khác, Th1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình đã ra Quyết định đưa Th1 đi cắt cọng, giải độc tại Cơ sở điều trị cai nghiện bắt buộc tỉnh An Giang là phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc là căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh khó khăn, không có công việc cụ thể, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng được phân hóa xử lý như sau:

+ 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu xanh - đen có lắp thẻ sim Viettel (đã qua sử dụng), bị cáo khai dùng để liên lạc mua ma túy, được xác định liên quan tiếp đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 235/KLGT-PC09(MT) ngày 01/10/2020 có in dấu tròn, bên trong có mẫu M1, M2, M3 còn lại sau khi giám định 0,3896g; 01 bậc lửa màu hồng, 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 nỏ thủy tinh. Đây là chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy là những vật liên quan trực tiếp hành vi phạm tội, không giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh và hình phạt áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Th 01 năm 06 tháng tù (Một năm sáu tháng). Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 08/10/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu xanh - đen có lắp thẻ sim Viettel (đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong ghi vụ số 235/KLGT-PC09(MT) ngày 01/10/2020 có in dấu tròn, bên trong có mẫu M1, M2, M3 còn lại sau khi giám định 0,3896g; 01 bậc lửa màu hồng, 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 nỏ thủy tinh. Các vật chứng trên hiện do Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tạm quản lý.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới ngày 07/12/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng bản án: *Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc nhận được niêm yết bản án theo quy định

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND H. Chợ Mới;
- Nhà Tạm giữ - Công an H. Chợ Mới;
- CQTHAHS - Công an H. Chợ Mới;
- CQĐT - Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Bộ phận Thi hành án - Tòa án;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu: HSVA; Văn phòng TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Huy Phong